



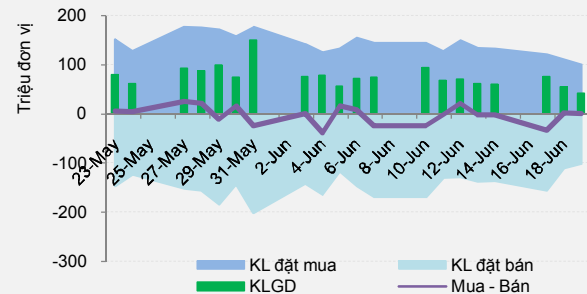
BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Phiên giao dịch ngày: 19/6/2013

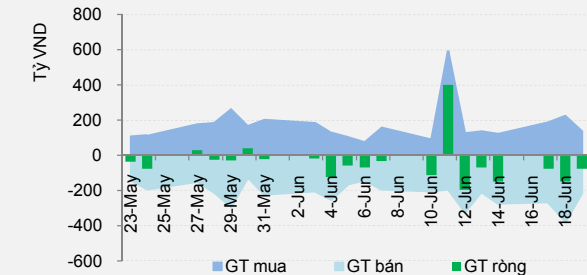
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	503.4	65.0
% Thay đổi	↑ 0.9%	↑ 0.0%
KLGD (CP)	43,058,375	29,700,585
GTGD (tỷ đồng)	769.06	256.80
Tổng cung (CP)	100,612,150	79,718,300
Tổng cầu (CP)	100,596,580	60,372,300

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	7,929,955	653,085
KL mua (CP)	5,166,454	3,082,500
GTmua (tỷ đồng)	138.60	46.15
GT bán (tỷ đồng)	213.20	24.82
GT ròng (tỷ đồng)	(74.60)	21.32

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.10%	7.0	1.6	1.5%
Công nghiệp	↑ 0.54%	21.9	1.0	16.8%
Dầu khí	↓ -0.11%	5.8	1.2	9.1%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 2.64%	9.7	1.6	2.0%
Dược phẩm và Y tế	↑ 1.50%	8.1	2.3	2.5%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.73%	15.0	4.9	9.4%
Ngân hàng	↑ 0.57%	7.3	1.4	9.9%
Nguyên vật liệu	↑ 0.36%	8.3	1.8	11.5%
Tài chính	↑ 1.03%	29.0	2.9	30.9%
Tiền ích Cộng đồng	↑ 1.17%	9.1	3.2	6.4%
VN - Index	↑ 0.90%	14.2	3.0	75.1%
HNX - Index	↑ 0.05%	25.2	1.3	24.9%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Nhận định: Nhóm cổ phiếu bluechip có vốn hóa lớn tăng điểm khá tích cực giúp cho chỉ số VN-Index tăng điểm khá mạnh so với chỉ số HNX-Index. Nhìn chung thì thị trường tiếp tục có phiên phục hồi tuy nhiên mức tăng nhẹ cùng với khối lượng thấp là tín hiệu cho thấy lực cầu giảm khi thị trường tăng điểm. Đây là yếu tố củng cố cho nhận định về khả năng những phiên tăng này là những phiên phục hồi kỹ thuật. Thị trường đã có sáu phiên điều chỉnh vì vậy thị trường có thể sẽ tiếp tục có phiên phục hồi tuy nhiên chúng tôi tiếp tục duy trì quan điểm đây là những phiên hồi kỹ thuật. Vì vậy nhà đầu tư có thể xem xét giảm tỷ trọng trong những phiên hồi này.

- VN-Index tăng điểm nhẹ lên mức 503.37 điểm, tăng 4.49 điểm tương ứng với mức 0.9% so với phiên trước. Khối lượng giao dịch khớp lệnh đạt 42.2 triệu đơn vị, giảm 18.02% so với phiên trước.

- HNX-Index tăng điểm nhẹ lên mức 65.02 điểm, tăng 0.03 điểm tương ứng với mức 0.05% so với phiên trước. Khối lượng giao dịch khớp lệnh đạt 27.5 triệu đơn vị, giảm 29.83% so với phiên trước.

- Khối ngoại tiếp tục bán ròng trong phiên hôm nay và đây là phiên bán ròng thứ sáu liên tiếp, tuy nhiên giá trị bán ròng giảm xuống còn ở mức 75 tỷ đồng. PVD và HAG là hai cổ phiếu bị bán ròng mạnh nhất với giá trị bán ròng lần lượt là 23.8 tỷ đồng và 22.6 tỷ đồng. Ở chiều ngược lại thì ITA là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với giá trị mua ròng ở mức 9 tỷ đồng.

- Hôm nay (19/6), Quốc hội họp phiên toàn thể tại Hội trường xem xét, biểu quyết thông qua 5 dự án Luật trong đó có luật thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp. Kết thúc phiên họp, Quốc hội thông qua giảm thuế TNDN xuống 22% từ 1/1/2014. Những trường hợp thuộc diện áp dụng thuế suất 22% hiện nay sẽ được chuyển sang áp dụng thuế suất 20% kể từ ngày 1/1/2016. Luật cũng quy định các mức ưu đãi thuế suất từ 10-20% cho nhiều đối tượng thuộc ngành nghề ưu tiên, địa bàn ưu tiên. Về Luật thuế giá trị gia tăng, luật cho phép giảm 50% thuế giá trị gia tăng đầu ra từ ngày 1/7/2013 đến hết ngày 30/6/2014 đối với các hợp đồng bán, cho thuê, thuê mua nhà ở xã hội theo quy định của pháp luật về nhà ở và nhà ở là căn hộ hoàn thiện có diện tích sàn dưới 70 m2 có giá bán dưới 15 triệu đồng/m2.

- Hôm nay là ngày kết thúc phiên họp chính sách định kỳ hàng quý của Ủy ban thị trường mở liên bang Hoa Kỳ. Quyết định cuộc họp sẽ được tuyên bố vào 2 giờ chiều cùng ngày giờ địa phương (khoảng 1 giờ sáng ngày 20/6, giờ Việt Nam). Chủ tịch FED sẽ có cuộc họp báo vào 30 phút sau đó. Theo Reuters, FED dự kiến sẽ vẫn duy trì chương trình mua vào trái phiếu hàng tháng có giá trị 85 tỷ USD, dù vẫn giữ quan điểm sẽ thu hẹp chương trình vào cuối năm nếu thị trường lao động của Mỹ tiếp tục cải thiện. Về lãi suất, FED vẫn duy trì mức lãi suất thấp gần 0% để thúc đẩy tăng trưởng cho đến khi tỷ lệ thất nghiệp xuống 6.5% hoặc thấp hơn. Tỷ lệ thất nghiệp Mỹ đến cuối tháng 5 là 7.6%, tỷ lệ lạm phát thấp nhất trong 53 năm vẫn là cơ sở để nền kinh tế lớn nhất thế giới tiếp tục các giải pháp hỗ trợ tăng trưởng.

- Thanh khoản toàn hệ thống Ngân hàng tiếp tục dồi dào. Lãi suất liên Ngân hàng vẫn đang theo xu hướng giảm nhẹ, với lãi suất qua đêm chỉ khoảng 1.25%, kỳ hạn 1 tháng 3.3%. Lãi suất huy động các kỳ hạn dưới 12 tháng của khá nhiều Ngân hàng thấp hơn khá nhiều mức trần 7.5% do NHNN quy định và không có sự xáo trộn dòng tiền trong hệ thống. Tình hình này cho thấy hoàn toàn có điều kiện dỡ bỏ trần lãi suất huy động, nhằm giúp các Ngân hàng linh hoạt hơn trong việc áp lãi suất huy động, cho vay. Tuy nhiên, theo NHNN, sẽ không dỡ bỏ trần lãi suất thời điểm này khi trần lãi suất vẫn mang tính định hướng cho các NHTM, cũng như vẫn tồn tại những Ngân hàng buộc phải huy động vốn kịch trần lãi suất. Khả năng tiếp tục giảm trần lãi suất huy động kỳ hạn ngắn trong năm 2013 cũng không nhiều, trừ trường hợp giảm lãi suất huy động USD.

VN-INDEX



Minor Trend	Short term trend	Intermediate Trend
Giảm	Tăng	Tăng

Ghi chú:
 Minor Trend là xu hướng từ 5 ngày đến 10 ngày
 short term trend là xu hướng từ 10 ngày đến 3 tuần
 Intermediate trend là xu hướng từ 3 tuần đến 6 tháng



Minor Trend	Short term trend	Intermediate Trend
Sideway	Tăng	Tăng

Ghi chú:
 Minor Trend là xu hướng từ 5 ngày đến 10 ngày
 short term trend là xu hướng từ 10 ngày đến 3 tuần
 Intermediate trend là xu hướng từ 3 tuần đến 6 tháng

- VN-Index tăng điểm nhẹ lên mức 503.37 điểm, tăng 4.49 điểm tương ứng với mức 0.9% so với phiên trước. Khối lượng giao dịch giảm khá nhẹ so với phiên trước và ở mức thấp so với bình quân khối lượng giao dịch 10 phiên giao dịch gần đây.

- Độ rộng thị trường tăng mạnh so với phiên hôm trước khi mà số lượng cổ phiếu tăng tăng mạnh và số cổ phiếu giảm giảm mạnh.

- Chỉ số VN-Index phân kỳ với chỉ báo RSI. Chỉ số VN-Index cũng phân kỳ với chỉ báo MACD vào tạo bẫy phá phân kỳ MACD.

- Mức kháng cự cho chỉ số VN-Index là khu vực 518 điểm. Mức hỗ trợ cho chỉ số VN-Index là khu vực 470 điểm.

Nhận định: Chỉ số VN-Index tiếp tục có phiên phục hồi với mức tăng nhẹ. Khối lượng giao dịch tiếp tục sụt giảm cho thấy lực cầu giảm khi thị trường tăng điểm. Đây tiếp tục là tín hiệu củng cố cho nhận định khả năng những phiên tăng này là phiên hồi kỹ thuật. Chỉ số VN-Index đã liên tiếp có sáu phiên giảm điểm vì vậy chỉ số VN-Index có thể sẽ còn tiếp tục có phiên hồi tuy nhiên chúng tiếp tục duy trì quan điểm đây là những phiên hồi kỹ thuật. Vì vậy nhà đầu tư có thể xem xét giảm tỷ trọng trong những phiên hồi này.

HNX-INDEX

- HNX-Index tăng điểm nhẹ lên mức 65.02 điểm, tăng 0.03 điểm tương ứng với mức 0.05% so với phiên trước. Khối lượng giao dịch giảm khá mạnh so với phiên trước và ở mức thấp so với bình quân khối lượng giao dịch 10 phiên giao dịch gần đây.

- Độ rộng thị trường tăng mạnh so với phiên hôm trước khi mà số lượng cổ phiếu tăng tăng mạnh và số cổ phiếu giảm giảm mạnh.

- Chỉ số HNX-Index có năm phiên đi ngang ở khu vực kháng cự với biên độ hẹp sau đó có phiên giảm điểm khá mạnh với khối lượng tăng mạnh. Chỉ báo RSI phân kỳ với chỉ số HNX-Index.

- Mức kháng cự cho chỉ số HNX-Index là khu vực 66 điểm. Mức hỗ trợ cho chỉ số HNX-Index là khu vực 63-64 điểm.

Nhận định: Chỉ số HNX-Index tiếp tục có phiên phục hồi với mức tăng nhẹ. Khối lượng giao dịch tiếp tục sụt giảm cho thấy lực cầu giảm khi thị trường tăng điểm. Đây tiếp tục là tín hiệu củng cố cho nhận định khả năng những phiên tăng này là phiên hồi kỹ thuật. Chỉ số HNX-Index đã liên tiếp có sáu phiên giảm điểm vì vậy chỉ số HNX-Index có thể sẽ còn tiếp tục có phiên hồi tuy nhiên chúng tiếp tục duy trì quan điểm đây là những phiên hồi kỹ thuật. Vì vậy nhà đầu tư có thể xem xét giảm tỷ trọng trong những phiên hồi này.

LỘC CỔ PHIẾU

Thị trường tiếp phiên tăng điểm nhẹ trên hai sàn với thanh khoản thấp. Áp lực cung giá thấp không nhiều, dù đa số lực cầu còn thận trọng. Khối ngoại tiếp tục tái cơ cấu danh mục đầu tư, bán ròng tại sàn HOSE, mua ròng nhẹ trên sàn HNX. Với tầm quan trọng của thông tin từ cuộc họp của FED, và các quỹ ETF đang đẩy mạnh tái cơ cấu danh mục, tác động từ khối ngoại đến TTCK Việt Nam dự kiến còn tiếp diễn. Do vậy, dù chúng tôi duy trì quan điểm tích cực về xu hướng thị trường trong trung dài hạn, nhưng xét trong ngắn hạn, nhà đầu tư nên thận trọng.

Chúng tôi duy trì nhận định nhóm cổ phiếu Bluechips có nền tảng cơ bản tốt vẫn là cơ hội đầu tư đáng quan tâm trong năm 2013. Chúng tôi thống kê chỉ tiêu tài chính của 10 cổ có tăng trưởng lợi nhuận Q1.2013 cao nhất, 10 cổ phiếu có KQKD Q1 hoàn thành kế hoạch năm 2013 cao nhất, 10 cổ phiếu có tỷ lệ sở hữu của NĐTNN cao nhất để nhà đầu tư tham khảo.

TOP CỔ PHIẾU CÓ TĂNG TRƯỞNG LỢI NHUẬN Q1.2013 SO CÙNG KỲ CAO NHẤT

Mã CK	LN Q1.2013	LN Q1 YOY	KLGD TB	EPS	BV	ROA	ROE	P/E	Công nợ/VCSH	Beta	PB	Kế hoạch cổ tức 2013
SDA	1.96	9686.90%	8,132	198	14,632	0.70%	1.36%	24.81	0.97	1.14	0.33	500
KDC	32.64	8965.80%	47,211	2,448	27,515	6.84%	9.21%	19.32	0.32	0.28	1.72	2,000
PGC	20.89	4647.90%	488,668	1,616	12,478	5.61%	13.50%	6.13	1.51	1.07	0.79	1,200
SDE	0.94	3045.40%	4,519	1,822	14,678	4.19%	13.06%	3.79	2.34	1.63	0.47	1,000
NKG	25.27	2023.67%	107,413	(3,516)	10,142	-4.99%	-31.8%	(3.70)	6.56	(0.10)	1.28	-
HTL	0.53	1882.89%	115	487	11,105	2.78%	4.51%	12.72	0.77	0.77	0.56	500
RIC	4.03	1818.00%	2,210	178	14,907	0.98%	1.19%	33.21	0.24	0.73	0.40	-
VIP	112.09	1758.84%	1,095,585	2,694	16,481	7.94%	17.88%	3.04	1.06	1.15	0.50	-
PSI	3.26	1614.78%	476,427	65	9,944	0.36%	0.66%	112.31	0.86	1.16	0.73	-
PDC	1.36	1605.10%	11,383	444	8,499	3.59%	5.30%	7.21	0.43	1.24	0.38	-

TOP CỔ PHIẾU CÓ KQKD Q1.2013 HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH NĂM 2013 CAO NHẤT

Mã CK	LN Q1.2013	LN Q1 YOY	KLGD TB	EPS	BV	ROA	ROE	P/E	% hoàn thành kế	Beta	PB	Kế hoạch cổ tức 2013
PPC	945	612%	1,401,353	4,489	15,629	12%	35%	5.77	282%	1.25	1.66	800
PSI	3	1615%	476,427	65	9,944	0%	1%	112.31	162%	1.16	0.73	-
PVT	53	29%	1,689,968	461	11,344	1%	4%	12.57	136%	0.99	0.51	-
NBP	11	191%	4,078	2,780	17,394	10%	16%	5.75	110%	0.69	0.92	500
BSI	2	-91%	43,491	(50)	7,861	0%	-1%	(74.74)	106%	0.91	0.47	-
SEC	32	19%	930	4,010	14,498	11%	28%	4.61	103%	(0.05)	1.28	1,300
SLS	12	#N/A	9	7,244	25,154	19%	30%	3.52	99%	(0.38)	1.01	1,500
MKV	0	177%	1,903	224	9,383	2%	3%	35.32	98%	(0.87)	0.84	-
VIP	112	1759%	1,095,585	2,694	16,481	8%	18%	3.04	95%	1.15	0.50	-
ITC	7	90%	613,551	131	25,718	0%	1%	65.81	88%	0.92	0.33	-

TOP CỔ PHIẾU CÓ TỶ LỆ SỞ HỮU NĐTNN CAO NHẤT

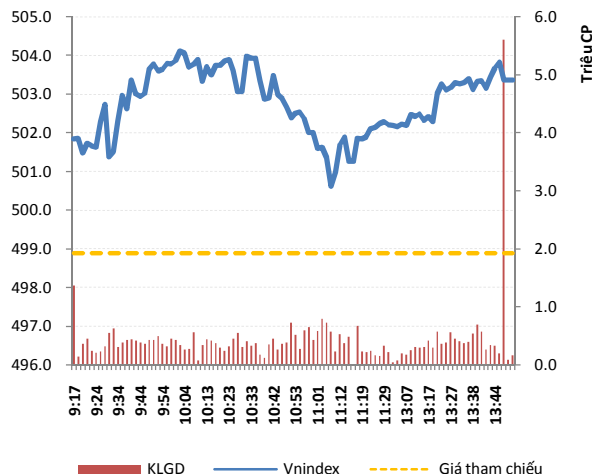
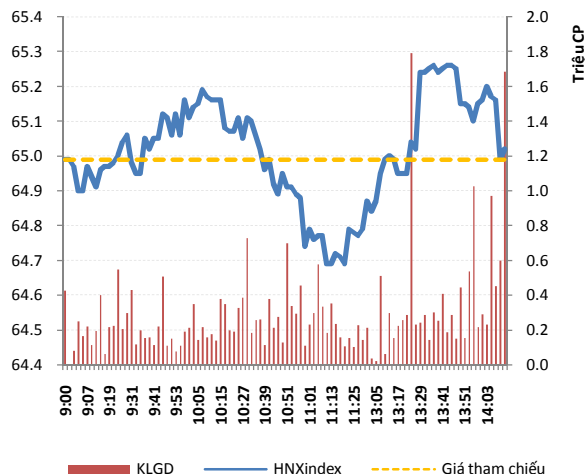
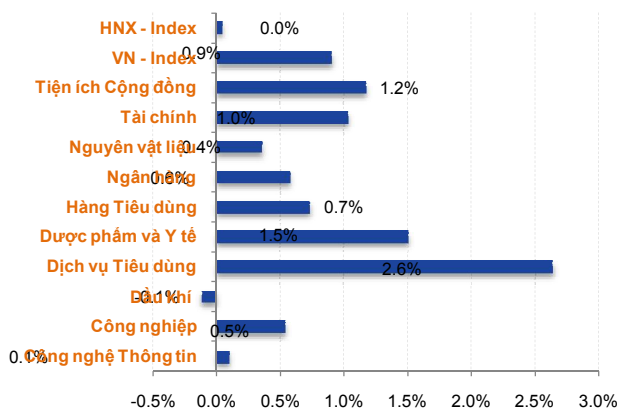
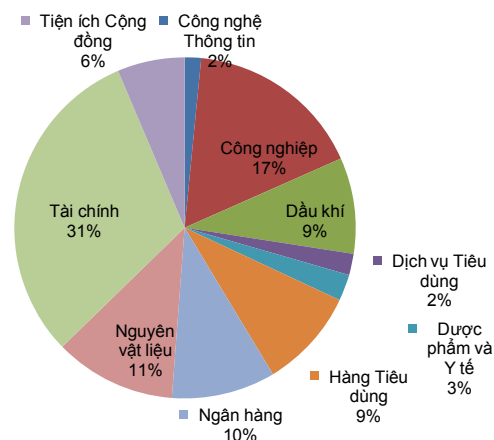
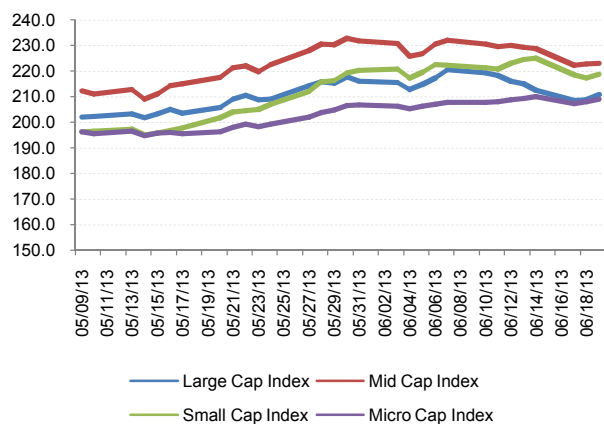
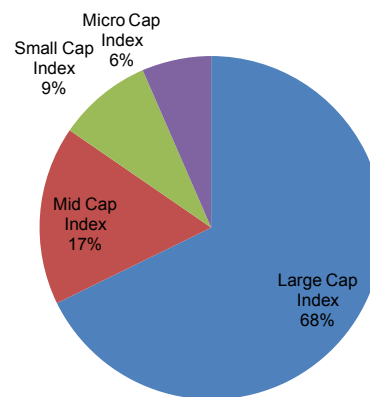
Mã CK	LN Q1.2013	LN Q1 YOY	KLGD TB	EPS	BV	ROA	ROE	P/E	P/E Ngành	Beta	KH Cổ tức	Tỷ suất cổ tức theo KH
BBC	4.41	151%	9,235	1,821	37,836	3.88%	5.05%	12.91	13.57	0.59	-	49.00%
JVC	7.08	77%	163,037	4,691	19,891	14.12%	27.7%	4.26	7.70	0.96	-	49.00%
FPT	474.68	39%	372,461	5,714	23,841	10.85%	25.0%	7.88	7.30	1.10	2,000	49.00%
GBS	-	-	144,539	(515)	11,230	-1.53%	-4.47%	(4.28)	#N/A	2.38	-	49.00%
BMP	79.80	-1%	51,417	10,197	38,587	25.51%	28.45%	8.73	45.45	0.76	2,000	49.00%
TCR	(44.26)	-129%	2,822	(538)	14,344	-1.42%	-3.53%	(7.4)	45.45	0.28	-	49.00%
TKU	9.80	178%	656	982	11,074	3.89%	9.42%	#N/A	45.45	1.40	-	49.00%
SSI	160.06	-14%	1,695,729	1,259	15,169	5.35%	8.55%	14.78	#N/A	1.10	1,000	49.00%
VSC	45.27	-18%	35,650	9,194	32,434	21.20%	29.46%	4.92	10.15	0.43	-	49.00%
DHG	118.72	16%	13,671	7,753	27,592	21.38%	30.47%	11.54	7.70	0.61	2,500	49.00%

Ghi chú:

EPS, ROA và ROE tính theo dữ liệu bốn quý gần nhất

BV tính theo báo cáo tài chính quý gần nhất

Giá lấy theo giá đóng cửa ngày 19/06/2013.

THỐNG KÊ GIAO DỊCH
KLGD và VN-Index trong phiên

KLGD và HNX-Index trong phiên

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	ITA	1,142,010	HAG	1,043,730
2	PET	218,670	PPC	875,440
3	SBT	213,410	STB	869,130
4	FCN	197,230	HQC	580,000
5	TTF	105,000	PVD	493,060

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVX	1,064,900	SQC	149,000
2	PVS	859,615	SCR	50,000
3	VCG	589,300	PGS	12,400
4	PVC	49,000	HBD	5,700
5	SHB	28,200	SD9	5,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ITA	7.7	7.7	→ 0.00%	2,877,520
HQC	7.3	7.4	↑ 1.37%	2,747,290
HAG	21.5	21.7	↑ 0.93%	1,969,030
CTG	18.9	19.6	↑ 3.70%	1,449,960
PVD	47.9	48.0	↑ 0.21%	1,223,890

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	7.3	7.4	↑ 1.37%	4,313,800
PVX	5.8	5.7	↓ -1.72%	3,168,275
SHB	7.0	7.0	→ 0.00%	3,166,832
SCR	7.5	7.3	↓ -2.67%	2,515,300
PVS	17.5	17.4	↓ -0.57%	1,487,851

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SVI	41.5	44.4	2.9	↑ 6.99%
CNT	4.3	4.6	0.3	↑ 6.98%
FCM	13.0	13.9	0.9	↑ 6.92%
HAR	29.1	31.1	2.0	↑ 6.87%
AAM	20.5	21.9	1.4	↑ 6.83%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HBE	4.0	4.4	0.4	↑ 10.00%
ALT	9.4	10.3	0.9	↑ 9.57%
HNH	6.3	6.9	0.6	↑ 9.52%
HCT	5.5	6.0	0.5	↑ 9.09%
KMT	4.6	5.0	0.4	↑ 8.70%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KAC	6.1	5.7	-0.4	↓ -6.56%
BBC	22.4	21.0	-1.4	↓ -6.25%
VHC	24.0	22.5	-1.5	↓ -6.25%
TBC	16.3	15.3	-1.0	↓ -6.13%
DRH	1.8	1.7	-0.1	↓ -5.56%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HHL	0.9	0.8	-0.1	↓ -11.11%
VIT	6.0	5.4	-0.6	↓ -10.00%
VCM	12.2	11.0	-1.2	↓ -9.84%
HAD	38.9	35.1	-3.8	↓ -9.77%
HDA	11.3	10.2	-1.1	↓ -9.73%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ITA	2,877,520	0.2%	34	229.6	0.6
HQC	2,747,290	3.1%	447	16.6	0.6
HAG	1,969,030	3.6%	623	34.8	1.2
CTG	1,449,960	17.2%	2,707	7.2	1.3
PVD	1,223,890	19.9%	6,697	7.2	1.4

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	4,313,800	3.2%	565	13.1	0.5
PVX	3,168,275	-34.5%	(2,816)	-	1.0
SHB	3,166,832	-2.3%	(266)	-	0.6
SCR	2,515,300	-0.3%	(41)	-	0.5
PVS	1,487,851	18.6%	3,133	5.6	1.1

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SVI	↑ 7.0%	30.9%	6,856	6.5	1.9
CNT	↑ 7.0%	-11.1%	(2,531)	(1.8)	0.2
FCM	↑ 6.9%	11.1%	946	14.7	1.3
HAR	↑ 6.9%	4.3%	501	62.1	3.0
AAM	↑ 6.8%	3.2%	945	23.2	1.0

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HBE	↑ 10.0%	0.8%	84	52.4	0.4
ALT	↑ 9.6%	-2.7%	(1,082)	(9.5)	0.3
HNM	↑ 9.5%	0.3%	30	227.2	0.7
HCT	↑ 9.1%	5.8%	1,116	5.4	0.3
KMT	↑ 8.7%	2.7%	318	15.7	0.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
ITA	1,142,010	0.2%	34	229.6	0.6
PET	218,670	15.4%	2,702	8.4	1.3
SBT	213,410	22.9%	3,073	4.8	1.2
FCN	197,230	27.6%	5,812	3.9	1.0
TTF	105,000	1.5%	252	22.2	0.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVX	1,064,900	-34.5%	(2,816)	-	1.0
PVS	859,615	18.6%	3,133	5.6	1.1
VCG	589,300	2.3%	267	50.5	1.1
PVC	49,000	14.6%	2,601	6.6	1.0
SHB	28,200	-2.3%	(266)	-	0.6

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
GAS	114,648	42.1%	6,141	9.9	3.6
VNM	112,526	40.4%	7,294	18.5	6.7
VCB	71,840	10.1%	1,804	17.2	1.7
MSN	69,809	6.5%	1,471	67.3	4.4
CTG	64,016	17.2%	2,707	7.2	1.3

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	15,284	3.1%	424	38.4	1.2
PVS	7,773	18.6%	3,133	5.6	1.1
SQC	7,139	9.1%	1,110	58.5	5.2
SHB	6,203	-2.3%	(266)	-	0.6
VCG	5,963	2.3%	267	50.5	1.1

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HSG	2.29	27.3%	5,831	7.2	1.9
OGC	2.01	0.6%	69	166.5	1.0
GMD	1.90	4.8%	1,920	15.2	0.7
ITA	1.89	0.2%	34	229.6	0.6
BVH	1.89	9.3%	1,634	30.3	2.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
LM7	3.39	4.4%	513	6.6	0.3
PVA	3.20	-75.1%	(6,080)	-	1.0
VCG	2.92	2.3%	267	50.5	1.1
VIG	2.87	10.5%	665	3.8	0.4
SPI	2.83	1.3%	138	74.6	1.0



Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1&3, Tòa nhà Trung tâm
Hội nghị Công đoàn, Số 01 Yết
Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

141-143 Hàm Nghi, P. Nguyễn
Thái Bình, Quận I
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà
Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779

Website: www.shs.com.vn

Người thực hiện:

Lê Thanh Hòa

Hoa.lt@shs.com.vn

Đoàn Thị Ánh Nguyệt

nguyet.dta@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi [StoxPlus Corporation](#)